

Bản án số: 92/2026/HS - ST
Ngày: 18/6/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Quang Cường và bà Hồ Thị Nhiệm.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Phương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ An và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh N xét xử công khai sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 89/2026/TLST-HS, ngày 22 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2026/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 06/10/1994; tại xã Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn H Q, xã Q, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn T1 (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T2, sinh năm 1972; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Tại bản án số 61/2021/HSST ngày 06/5/2021 bị Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, TP Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/6/2023; Ngày 20/01/2024 bị Công an xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2025 đến nay; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 15 phút ngày 29/12/2025, tại phòng ngủ nhà ở của bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1972, trú tại thôn H Q, xã Q, tỉnh Nghệ An (là mẹ đẻ của Nguyễn Văn T), Công an xã Q, tỉnh Nghệ An phát hiện Nguyễn Văn T đang có hành vi cất giấu dưới cuối đầu giường 01 (một) gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa cục chất bột màu trắng (nghỉ là ma túy heroine), Công an xã Q đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T đồng thời thu giữ, niêm phong vật chứng theo đúng quy định. Quá trình điều tra, bị cáo T khai nhận về nguồn gốc số ma túy trên và hành vi phạm tội như sau: Nguyễn Văn T là người đang quản lý sau cai nghiện ma túy tại cộng đồng của Ủy ban nhân dân xã Q nay là Ủy ban nhân dân xã Q, tỉnh Nghệ An theo Quyết định số 05/QĐ - UBND ngày 20/01/2025. Vào khoảng 16 giờ ngày

29/12/2025, T đến khu vực ngã ba Y (thuộc xã H, tỉnh Nghệ An) để đứng chờ xe buýt. Khi đang đứng ở điểm đón xe buýt để về nhà thì có một người đàn ông, T không quen biết làm nghề xe ôm đến hỏi T có sử dụng ma túy không thì T hỏi lại loại ma túy gì, thì người đàn ông đó bảo là ma túy trắng (tức là ma túy loại heroine) thì T đồng ý mua với số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Sau đó, người đàn ông đó chở T đi khoảng 200 mét đến khu vực cánh đồng thì dừng lại đưa cho T 01 (một) gói giấy bạc màu vàng. T mở ra kiểm tra thấy bên trong có 01 (một) cục chất bột màu trắng, T gói lại rồi cất dấu vào trong túi quần đang mặc và đưa cho người đàn ông đó số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Sau đó, T đón xe buýt đi về nhà mình tại thôn H Q, xã Q, tỉnh Nghệ An. Khi về đến nhà, T lấy số ma túy vừa mua được ra bớt một phần rồi sử dụng bằng hình thức đốt và hút khói. Số ma túy còn lại, T cất dấu ở đầu giường trong phòng ngủ nhà mình nhằm mục đích để sử dụng dần thì bị Công an xã Q phát hiện bắt quả tang. Ngày 29/12/2025 Công an xã Q đã phối hợp với Trạm y tế Q tiến hành xét nghiệm (test) chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Văn T cho kết quả dương tính với chất ma túy trong cơ thể. Tại bản Kết luận giám định số 64/90/26/KLGĐĐC-PYQG ngày 07/01/2026 của V kết luận. Mẫu nước tiểu: Có tìm thấy M, 6-acetylmorphin và codein. Không tìm thấy các chất ma túy khác nêu trên. Tại Công văn số 75/PYQG - ĐC ngày 02/02/2026 của V trả lời biện luận kết luận. Morphin, C là các chất ma túy nhóm opitát. Một số chất khi được đưa vào cơ thể có thể chuyển hóa thành Morphin. Codein sau khi vào cơ thể bị chuyển hóa một phần tạo thành Morphin. Heroin sau khi vào cơ thể được chuyển hóa thành 6-acetylmorphin và tiếp theo đó thành Morphin. Thời gian chuyển hóa của Heroin thành M1 phụ thuộc vào liều lượng, đường dùng và đặc điểm sinh học của từng cá thể. Thông thường, giai đoạn chuyển hóa đầu tiên từ Heroin sang 6-acetylmorphin diễn ra trong 5 phút, giai đoạn tiếp theo từ 6-acetylmorphin sang M xảy ra trong khoảng 20 phút. Sau khi hấp thu, M, C, 6-acetylmorphin được phân bố đến nhiều Cơ quan và mô cơ thể như não, tủy sống, phổi, thận, gan và lách. Cuối cùng chúng được đào thải chủ yếu qua đường tiểu. Thời gian bán thải của M vào khoảng 2-3 giờ, C khoảng 2-4 giờ, 6-acetylmorphin khoảng 0,6 giờ. Ngày 30/12/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại xác định. 01 (một) gói giấy bạc màu vàng (loại giấy gói thuốc lá), bên trong có chứa cục chất bột màu trắng nghi là ma túy có khối lượng 0,1 gam (không phải một gam). Tại bản kết luận giám định số 80/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 05/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất cục bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T gửi đến giám định là ma túy; loại Heroine (H), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Cáo trạng số 44/CT-VKS-KV4, ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T từ 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 30/12/2025.

Vật chứng thu giữ:

Số ma túy thu giữ của T có khối lượng 0,1 gam (Không phải một gam). Hội đồng đã lấy toàn bộ số ma túy trên gửi giám định. Quá trình giám định đã sử dụng hết số ma túy trên.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là vỏ gói giấy bạc màu vàng và gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì thư theo đúng quy định.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T, quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn T hiện là đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy của Ủy ban nhân dân xã Q nay là Ủy ban nhân dân xã Q theo Quyết định số 05/QĐ – UBND ngày 20/01/2025 với thời gian 01 năm (kể từ ngày 20/01/2025 đến ngày 20/01/2026). Ngày 29/12/2025 Nguyễn Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (loại ma túy heroine). Tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được và quy định của pháp luật, xét thấy hồ sơ cai nghiện tại gia đình và cộng đồng đối với Nguyễn Văn T không có 2 bước Điều trị cắt cơn, giải độc, điều trị các rối loạn tâm thần, điều trị các bệnh lý khác. Giáo dục, tư vấn, phục hồi hành vi, nhân cách. Nguyễn Văn T không được thực hiện 2 bước như đã nêu trên thì chưa đủ cơ sở kết luận đã cắt được cơn nghiện ma túy hay chưa. Vì vậy, ngày 20/01/2025 Ủy ban nhân dân xã Q (nay là xã Q) ban hành Giấy xác nhận hoàn thành cai nghiện tại gia đình và cộng đồng và Quyết định số 05 ngày 20/01/2025 quản lý sau cai nghiện đối với Nguyễn Văn T là không đúng quy định của Luật phòng chống ma túy năm 2021 nên hành vi của Nguyễn Văn T chưa thỏa mãn yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông theo T khai đã có hành vi bán ma túy cho T vào ngày 29/12/2025 tại ngã ba Y, thuộc xã H, tỉnh Nghệ An. Do không xác định được danh tính, lai lịch cụ thể của người đàn ông này nên không có cơ sở để tiến hành xác minh, điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Nguyễn Thị T2 là mẹ đẻ của Nguyễn Văn T, việc Nguyễn Văn T cất dấu ma túy trong phòng ngủ tại gia đình mình nhưng bà T2 không biết nên hành vi không phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không có tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Vào

khoảng 18 giờ 15 phút ngày 29/12/2025 tại phòng ngủ nhà ở của bà Nguyễn Thị T2 (là mẹ đẻ của T) thuộc thôn H Q, xã Q, tỉnh Nghệ An, Công an xã Q, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1 gam ma túy Heroine, với mục đích để sử dụng.

Quá trình phạm tội, bị cáo Nguyễn Văn T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ trái phép nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng quy kết là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác và làm lây truyền các bệnh nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để răn đe giáo dục người phạm tội nói riêng cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt. Nhưng xét bị cáo đã có nhân thân nên cùng cần xử phạt nghiêm. Vì vậy xử phạt bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T, quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn T hiện là đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy của Ủy ban nhân dân xã Q nay là Ủy ban nhân dân xã Q theo Quyết định số 05/QĐ – UBND ngày 20/01/2025 với thời gian 01 năm (kể từ ngày 20/01/2025 đến ngày 20/01/2026). Ngày 29/12/2025 Nguyễn Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (loại ma túy heroine). Tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được và quy định của pháp luật, xét thấy hồ sơ cai nghiện tại gia đình và cộng đồng đối với Nguyễn Văn T không có 2 bước Điều trị cắt cơn, giải độc, điều trị các rối loạn tâm thần, điều trị các bệnh lý khác; Giáo dục, tư vấn, phục hồi hành vi, nhân cách. Nguyễn Văn T không được thực hiện 2 bước như đã nêu trên thì chưa đủ cơ sở kết luận đã cắt được cơn nghiện ma túy hay chưa. Vì vậy, ngày 20/01/2025 Ủy ban nhân dân xã Q (nay là xã Q) ban hành Giấy xác nhận hoàn thành cai nghiện tại gia đình và cộng đồng và Quyết định số 05 ngày 20/01/2025 quản lý sau cai nghiện đối với Nguyễn Văn T là không đúng quy định của Luật phòng chống ma túy năm 2021 nên hành vi của Nguyễn Văn T chưa thỏa mãn yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông theo T khai đã có hành vi bán ma túy cho T vào ngày 29/12/2025 tại ngã ba Y, thuộc xã H, tỉnh Nghệ An. Do không xác định được danh tính, lai lịch cụ thể của người đàn ông này nên không có cơ sở để tiến hành xác minh, điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Nguyễn Thị T2 là mẹ đẻ của Nguyễn Văn T, việc Nguyễn Văn T cất dấu ma túy trong phòng ngủ tại gia đình mình nhưng bà T2 không biết nên hành vi không phạm tội.

[7] Vật chứng vụ án:

Số ma túy thu giữ của T có khối lượng 0,1 gam (Không phải một gam). Hội đồng đã lấy toàn bộ số ma túy trên gửi giám định. Quá trình giám định đã sử dụng hết số ma túy trên.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là vỏ gói giấy bạc màu vàng và gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì thư theo đúng quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/12/2025. Về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là vỏ gói giấy bạc màu vàng và gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì thư theo đúng quy định. Các vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Thi hành án dân sự tỉnh N ngày 25/5/2026.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T3; Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 4-Nghệ An;
- Bị cáo;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn